

Số: 101 /KHBDTX-TV

Trường Xuân, ngày 14 tháng 6 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý**  
**năm học 2024-2025**

**I. Căn cứ pháp lý**

*Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT, ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên (BDTX);*

*Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế BDTX tại Thông tư số 19;*

*Công văn số 831/SGDĐT-GDTC ngày 15/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;*

*Kế hoạch số 71/KHSGDĐT ngày 24/7/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2023- 2024;*

Thực hiện công văn số 338/PGDĐT ngày 5/6 /2024 V/v hướng dẫn báo cáo kết quả BDTX năm học 2023 – 2024 và triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 -2025.

Căn cứ nhu cầu thực tế về việc nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên của nhà trường, nay trường Tiểu học Trung Vương xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên hè 2024 và năm học 2024 - 2025 cụ thể như sau:

**II. Mục đích yêu cầu**

1. Bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm đối với giáo viên, cán bộ quản lý; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự học nhằm giúp giáo viên cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành.

2. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường.

3. Mỗi giáo viên có ý thức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch BDTX đã xây dựng, đạt hiệu quả cao. Việc thực hiện BDTX gắn kết chặt chẽ với việc đánh giá giáo viên theo Chuẩn, đảm bảo cải thiện và nâng cao năng lực của cán nhà giáo.

### **III. Đối tượng bồi dưỡng**

Cán bộ, Giáo viên đang công tác và giảng dạy tại trường Tiểu học Trưng Vương

### **IV. Nội dung và thời lượng bồi dưỡng:**

Mỗi nội dung bồi dưỡng có thể thay đổi để phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ giáo dục của nhà trường nhưng tổng thời lượng BDTX đối với giáo viên trong năm học đảm bảo 120 tiết.

#### **1. Khối kiến thức bắt buộc: Bao gồm nội dung bồi dưỡng 1 và nội dung bồi dưỡng 2**

##### *1.1. Nội dung bồi dưỡng 1: (40 tiết/ năm học/CBQL/giáo viên)*

Đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học bậc tiểu học

- Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học đối với các cấp học của giáo dục phổ thông: Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển giáo dục phổ thông, chương trình giáo dục phổ thông, nội dung các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục phổ thông, kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục phổ thông, bao gồm:

- Bồi dưỡng chính trị, thời sự, nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước, đường lối phát triển Giáo dục và Đào tạo;

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

- Tiếp tục học tập Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo;

- Tìm hiểu Thông tư 32/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

- Bồi dưỡng thêm về điều chỉnh soạn phiếu hướng dẫn học cho HS lớp 5 theo chương trình GDPT mới 2018; Tài liệu giáo dục địa phương.

- Dự kiến thực hiện nội dung 1 vào tháng 8, 9; 10,11/2024

- Thời gian bồi dưỡng tập trung: 18 tiết; Tự bồi dưỡng: 22 tiết.

##### *1.2. Nội dung bồi dưỡng 2 (Thời lượng 40 tiết)*

- Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục tiểu học của địa phương, bao gồm:

- Nắm vững những nội dung cơ bản, những điểm mới của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng theo tinh thần Chỉ thị 01-CT/TW ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ chính trị, về học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; những vấn đề mới cần quan tâm trong đời sống chính trị - kinh tế - xã hội của đất nước, của địa phương để vận dụng sáng tạo trong giảng dạy;

- Bồi dưỡng nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với Giáo dục tiểu học của tỉnh và của huyện; khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của tỉnh và của huyện;
- Bồi dưỡng giáo viên về Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

## **2. Nội dung bồi dưỡng 3: (40 tiết /năm học/CBQL/giáo viên)**

Tập trung bồi dưỡng giáo viên cốt cán, đại trà cấp học tiểu học với một số nội dung cụ thể sau đây:

- Chuyên đề: Đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng yêu cầu chương trình phổ thông 2018 (thay SGK lớp 5) cho CBQL, giáo viên.
- Bồi dưỡng về Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT Quy định đánh giá học sinh tiểu học.
- Bồi dưỡng cho CBQL và giáo viên cốt cán về kỹ thuật khai thác bài dạy theo hướng tiếp cận phát triển năng lực.
- Bồi dưỡng về an ninh quốc phòng (đối tượng 4); bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên theo tài liệu bồi dưỡng thường xuyên của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT.
- Bồi dưỡng đại trà 05 mô đun theo Chương trình GDPT 2018 (dành cho giáo viên).
- Công tác truyền thông trong trường học, công tác bảo vệ nhà trường.
- Công tác chuyển đổi số; Học bạ điện tử,...

## **V. Phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng**

### **1. Phương pháp**

CBQL, giáo viên thực hiện BDTX bằng phương pháp tích cực, tăng cường tự học, phát huy tính tích cực, chủ động và tư duy sáng tạo của giáo viên, CBQL; tăng cường thực hành trong quá trình công tác; tạo điều kiện chia sẻ thông tin, kiến thức và kinh nghiệm giữa người báo cáo và giáo viên tham gia bồi dưỡng, giữa giáo viên với nhau.

### **2. Hình thức BDTX**

- Bồi dưỡng tập trung: Thực hiện theo lịch triệu tập của cấp trên.
- Bồi dưỡng từ xa: Tăng cường ứng dụng CNTT trong bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn qua mạng Internet, trực tuyến theo quy định.
- Bồi dưỡng bán tập trung: Kết hợp loại hình tập trung và từ xa đảm bảo hiệu quả, yêu cầu BDTX giáo viên và CBQL.

## **VI. Tài liệu bồi dưỡng**

- Đối với nội dung 1 và nội dung 2: tài liệu bồi dưỡng là tài liệu của các lớp tập huấn, bồi dưỡng của Phòng Giáo dục và Đào tạo hoặc tài liệu trên mạng Internet.
- Đối với nội dung 3: Tài liệu bồi dưỡng là các thông tư, tài liệu của Bộ Giáo dục có liên quan được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của bộ tại địa chỉ: <https://moet.gov.vn> – Chuyên mục giáo dục và đào tạo - Nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

## **VII. Đánh giá kết quả BDTX**

### **1. Đánh giá và xếp loại**

1.1. Đánh giá việc vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học, giáo dục trẻ em, học sinh; thực tiễn quản lý. Đánh giá thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm (đối với các nội dung lý thuyết; bài thu hoạch (đối với nội dung thực hành) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về mục tiêu, nội dung Chương trình BDTX và quy định của Quy chế BDTX.

1.2. Bài kiểm tra lý thuyết, thực hành chấm theo thang điểm 10 và đạt yêu cầu từ 5 điểm trở lên.

1.3. Xếp loại:

- Hoàn thành kế hoạch BDTX: CBQL, GV thực hiện đầy đủ các quy định của khóa BDTX, các bài kiểm tra và bài thu hoạch đạt yêu cầu trở lên.

- Không hoàn thành kế hoạch BDTX: CBQL, GV không đáp ứng được các yêu cầu của ý thứ nhất, Điểm c Khoản 1 mục VI.

1.4. CBQL, Giáo viên được đánh giá hoàn thành kế hoạch BDTX sẽ được Hiệu trưởng đề nghị lên Phòng Giáo dục và Đào tạo công nhận kết quả xếp loại và cấp giấy chứng nhận.

## **2. Quy trình đánh giá**

2.1. Xây dựng tiêu chí đánh giá: Thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm đối với các nội dung lý thuyết của nội dung 1, 2 tính theo thang điểm 10.

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập ban ra đề, ban chấm điểm trắc nghiệm của nội dung lý thuyết BDTX gồm: đại diện CBQL, đại diện Công Đoàn, đại diện Thanh niên, các tổ trưởng.

- Ban ra đề xây dựng bộ đề trắc nghiệm 20 câu hỏi phù hợp với nội dung đăng kí BDTX của trường ở nội dung 1 và nội dung 2; Quy định thời gian kiểm tra trắc nghiệm trong đơn vị phù hợp với tình hình của nhà trường và kế hoạch cấp trên.

- Ban chấm điểm thực hiện việc chấm điểm theo quy định. Điểm tối đa của bài kiểm tra là 10 điểm.

2.2. Tiêu chí đánh giá thông qua bài thu hoạch (đối với phần thực hành của cả ba nội dung) tính theo thang điểm 10.

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập ban chuyên môn đánh giá bài thu hoạch theo tổ chuyên môn.

- Quy định hình thức bài thu hoạch:

+ Bài thu hoạch trình bày trên khổ giấy A4 kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 13-14; đóng cuốn, trang bìa ghi rõ họ tên, đơn vị, chức vụ.

+ Trình bày vấn đề rõ ràng súc tích.

+ Văn phong phù hợp với văn phong khoa học; không sai sót về chính tả, dùng từ, đặt câu.

Quy định về nội dung: Trong từng nội dung bồi dưỡng (1, 2, 3) người viết cần thể hiện:

+ Nêu được những kiến thức, kỹ năng đã được bồi dưỡng và tự bồi dưỡng theo kế hoạch BDTX của cá nhân (4 điểm)

+ Trình bày việc vận dụng (hoặc phương hướng vận dụng) các kiến thức, kỹ năng đã học trong thực tiễn công tác (6 điểm).

+ Cuối mỗi nội dung bồi dưỡng phải có phần tự nhận xét, đánh giá.

- Thang điểm:

Cho thang điểm từ 0- 10 đối với nội dung 1, nội dung 2, nội dung 3.

Lưu ý:

+ Tổ chuyên môn tổ chức đề CBQL, giáo viên trình bày bài thu hoạch trước tổ. Các thành viên trong tổ góp ý, nhận xét, đánh giá kết quả BDTX của cá nhân.

+ CBQL thuộc tổ chuyên môn nào thì tham gia đánh giá kết quả BDTX tại tổ chuyên môn đó.

+ Ở từng nội dung bồi dưỡng, CBQL, giáo viên chỉ đạt điểm tối đa khi đáp ứng được yêu cầu về nội dung, hình thức.

### 2.3. Điểm trung bình của kết quả BDTX:

Điểm trung bình của BDTX được tính theo công thức sau:

+ ĐTB BDTX (nội dung lý thuyết – bài trắc nghiệm): Được tính theo thang điểm 10.

+ ĐTB BDTX (nội dung thực hành – bài thu hoạch): = Điểm nội dung bồi dưỡng 1

+ Điểm nội dung bồi dưỡng 2+ điểm trung bình của các mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3)

+ Điểm BDTX = (Điểm BDTX lý thuyết (bài trắc nghiệm) + Điểm BDTX thực hành (bài thu hoạch)): 2

### 2.4. Hồ sơ lưu tại trường gồm có:

- Cá nhân: Kế hoạch BDTX; bài thu hoạch; bài làm trắc nghiệm lý thuyết.

- Tập thể: Kế hoạch BDTX; biên bản nhận xét, đánh giá BDTX của Giáo viên và Cán bộ quản lý; Bảng tổng hợp kết quả BDTX của Giáo viên và Cán bộ quản lý.

## 4. Thời gian thực hiện

- Kế hoạch BDTX cá nhân nộp về cho tổ trưởng, tổ trưởng tổng hợp nộp về Hiệu trưởng trước ngày 10/04/2025.

- Bài thu hoạch BDTX, biên bản nhận xét, đánh giá của tổ chuyên môn nộp về Hiệu trưởng trước ngày 20/5/2025.

**5. Kết quả mong muốn:** 100% CBQL, giáo viên (kể cả giáo viên Tổng phụ trách Đội) hoàn thành các nội dung của Chương trình BDTX và được cấp giấy chứng nhận hoàn thành trong năm học 2024-2025.

## VIII. Tổ chức thực hiện

### 1. Lãnh đạo nhà trường

Xây dựng kế hoạch BDTX cán bộ quản lý và giáo viên của nhà trường;

Cung cấp mẫu đăng ký bồi dưỡng cho tổ trưởng, giáo viên;

Phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng của các tổ chuyên môn;

Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên của các tổ chuyên môn;

Tổ chức tổng hợp, đánh giá, xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên (giao nhiệm vụ cho tổ chuyên môn);

Đảm bảo các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, tài liệu, trang thiết bị phục vụ công tác bồi dưỡng thường xuyên theo quy định;

Báo cáo công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

## **2. Tổ chuyên môn**

Tổ chuyên môn có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc giáo viên trong tổ thực hiện tốt công tác BDTX; tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên giáo viên khi được yêu cầu;

Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với lãnh đạo nhà trường trước ngày 15/5/2025.

## **3. Cá nhân giáo viên, CBQL**

Nghiêm túc thực hiện Quy chế BDTX được quy định tại Thông tư 19;

Xây dựng và hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về bồi dưỡng thường xuyên của tổ chuyên môn và nhà trường;

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân và việc vận dụng kiến thức, kỹ năng đã được bồi dưỡng thường xuyên vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

## **4. Quy định hồ sơ**

### *4.1. Cá nhân*

- Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân;
- Sổ học tập bồi dưỡng thường xuyên (nội dung bồi dưỡng thường xuyên được ghi chung vào sổ ghi chép hoạt động chuyên môn để làm cơ sở đánh giá cuối năm);
- Tài liệu theo từng nội dung quy định (minh chứng).

### *4.2. Tổ chuyên môn*

- Sổ theo dõi, danh sách giáo viên tham gia bồi dưỡng;
- Kết quả đánh giá, xếp loại bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên năm học 2024-2025 của trường tiểu học Trung Vương triển khai tới toàn thể CBQL và giáo viên nhà trường nghiêm túc thực hiện đạt kết quả cao. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc kịp thời đề xuất với lãnh đạo nhà trường để xử lý./.

### **Nơi nhận:**

- CBQL, giáo viên nhà trường;
- Niêm yết thông báo;
- Lưu: VT, HSCM.

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

***H - Kim***

**Phụ lục I**  
**Chương trình Bồi dưỡng 3 đối với cán bộ quản lý**  
*(Thực hiện theo Thông tư 18/2019/TT-BGDĐT)*

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung chính của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	<b>QLPT 03</b>	<p><b>Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý cơ sở GDPT</b></p> <p>1. Tầm quan trọng của việc phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý cơ sở GDPT.</p> <p>2. Yêu cầu, nội dung và phương thức phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý cơ sở GDPT.</p> <p>3. Lựa chọn nội dung ưu tiên và xây dựng kế hoạch phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ bản thân và cán bộ quản lý khác trong nhà trường.</p>	<p>- Xác định được các vấn đề về chuyên môn, nghiệp vụ cần phát triển của bản thân;</p> <p>- Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục;</p> <p>- Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân.</p>	16	24

	<b>QLPT 05</b>	<p><b>Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường</b></p> <p>1. Những vấn đề chung về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường.</p> <p>2. Công tác quản trị hoạt động dạy học, giáo dục (kế hoạch dạy học và giáo dục theo yêu cầu phát triển</p>	<p>- Xác định được các nội dung cơ bản về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường;</p> <p>- Tổ chức xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học và giáo dục trong nhà trường (dạy học các môn học, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, hoạt động trải</p>	16	24
--	----------------	--	---	----	----

	<p>phẩm chất, năng lực học sinh,...) trong nhà trường.</p> <p>3. Phân công, hướng dẫn, giám sát, đánh giá giáo viên, tổ chuyên môn thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường.</p>	<p>nhận (đối với cấp tiểu học)/ trải nghiệm, hướng nghiệp (đối với cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông), giáo dục hòa nhập, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, giảm thiểu rủi ro và ứng phó các tình huống khẩn cấp...);</p> <p>- Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường.</p>		
<b>QLPT 10</b>	<p><b>Quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường</b></p> <p>1. Những vấn đề chung về quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường.</p> <p>2. Các hoạt động quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường.</p> <p>3. Quản trị chất lượng giáo dục hướng tới phát triển chất lượng bền vững đối với nhà trường.</p>	<p>- Phân tích được các quy định hiện hành về quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường; các hoạt động quản trị chất lượng giáo dục gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương;</p> <p>- Tổ chức xây dựng, vận hành hiệu quả hệ thống quản trị chất lượng giáo dục và đề xuất kế hoạch cải tiến chất lượng, phát triển chất lượng bền vững đối với nhà trường;</p> <p>- Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường.</p>	16	24

## Phụ lục II

### Chương trình Bồi dưỡng 3 đối với giáo viên (Thực hiện theo Thông tư 17/2019/TT-BGDĐT)

Mã mô đun	Tên và nội dung chính của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng thực hiện (tiết)	
			Lý	Thực



			thuyết	hành
<b>GVPT 03</b>	<p><b>Phát triển chuyên môn của bản thân.</b></p> <p>1. Tầm quan trọng của việc phát triển chuyên môn của bản thân.</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng để phát triển chuyên môn của bản thân.</p> <p>3. Nội dung cập nhật yêu cầu đổi mới nâng cao năng lực chuyên môn của bản thân đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	<p>- Phân tích được tầm quan trọng của việc phát triển chuyên môn của bản thân đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Xây dựng được kế hoạch bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn cho bản thân đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;</p> <p>- Vận dụng được nội dung cập nhật yêu cầu đổi mới nâng cao năng lực chuyên môn của bản thân trong hoạt động dạy học và giáo dục đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với giáo viên từng cấp học, vùng, miền (Yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông; Đổi mới sinh hoạt chuyên môn; Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; Lựa chọn và sử dụng học liệu dạy học; Phát triển chuyên môn giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông thông qua kết nối, chia sẻ tri thức trong cộng đồng học tập;...);</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn của bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.</p>	16	24
<b>GVPT 04</b>	<p><b>Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh</b></p> <p>1. Những vấn đề chung về dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch và</p>	<p>- Trình bày được một số vấn đề chung về dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông nói chung, phù hợp với đặc thù cấp học, vùng, miền;</p> <p>- Xây dựng, điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục và tổ chức dạy học, giáo dục đáp ứng yêu cầu chương trình</p>		

	<p>tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Phát triển được chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	<p>môn học, hoạt động giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với đặc thù cấp học, vùng, miền;</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp trong việc xây dựng, điều chỉnh và tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p>		
<p><b>GVPT 05</b></p>	<p><b>Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh</b></p> <p>1. Những vấn đề chung về phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p> <p>2. Các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p> <p>3. Vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p>	<p>- Phân tích được những vấn đề chung về phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với từng cấp học;</p> <p>- Vận dụng được các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục để tổ chức dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh phù hợp với từng cấp học (Dạy học tích hợp; Dạy học phân hóa; Tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; Giải pháp sư phạm trong công tác giáo dục học sinh của giáo viên chủ nhiệm; Phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực;...);</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp về kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>		
<p><b>GVPT 06</b></p>	<p><b>Kiểm tra, đánh giá học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo</b></p>	<p>- Trình bày được các vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá; phương pháp, hình thức và kỹ</p>		

	<p><b>hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh</b></p> <p>1. Những vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức, công cụ kiểm tra, đánh giá phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Vận dụng phương pháp, hình thức, công cụ trong việc kiểm tra, đánh giá phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	<p>thuật kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với từng cấp học;</p> <p>- Vận dụng các phương pháp, hình thức và công cụ kiểm tra, đánh giá; phương thức xây dựng các tiêu chí, ma trận, các câu hỏi đánh giá năng lực học sinh, đề kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực, sự tiến bộ của học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông;</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp triển khai hiệu quả việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.</p>		
--	--	--	--	--